

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NGŨ QUYỀN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 62/2020/HS-ST
Ngày 23-7-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGŨ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Bích Phượng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Tư

Bà Phạm Thị Thao

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Hoàng Thị Hằng - Thư ký Toà án nhân dân quận Ngũ Quyền, thành phố Hải Phòng.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngũ Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà:*** Bà Vũ Thị Thanh Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngũ Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 61/2020/TLST-HS ngày 26 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2020/QĐXXST- HS ngày 09 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Mai Anh C, sinh ngày 19 tháng 7 năm 1996 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Đường Đ, phường L, quận N, thành phố H; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt N; con ông Dương Anh H và bà Mai Thị X; bị cáo chưa có vợ con; tiền án: Không; tiền sự: Tại Quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 18 ngày 30/5/2019 của Tòa án nhân dân quận Ngũ Quyền, thành phố Hải Phòng với thời hạn 18 tháng, hiện chưa đi chấp hành; nhân thân: Tại Bản án số 91 ngày 21/9/2012, Tòa án nhân dân quận Ngũ Quyền, thành phố Hải Phòng xử phạt 18 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” (đã được xóa án tích); bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/3/2020; có mặt.

- ***Bị hại:***

+ Anh Nguyễn Văn N; nơi cư trú: Đường Ng, phường A, quận L, thành phố H; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 11/12/2019, C gọi điện thoại cho anh Nguyễn Văn N; trú tại số: Đường Ng, phường A, quận L, thành phố H là bạn đến đón C tại số 38/81 đường Đà Nẵng, phường Lạc Viên, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Khi đến N đi xe máy nhãn hiệu Yammaha Jupiter; BKS: 16M5- 4844, N chở C đến nhà Nguyễn Quốc K (là bạn của C và N) tại tầng 04, khu tập thể A9 phường Vạn Mỹ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng chơi. Tại nhà K, C bảo N ở đây chờ để C dùng xe máy của N chở K đi mua ma túy. Trên đường đi mua ma túy về sử dụng C nói với K “Mình không có tiền, mà thằng N có xe suốt ngày để ở ngoài, hay chú cháu mình lấy bán để lấy tiền tiêu”, K đồng ý. K nói với C một lát nữa khi N và C về nhà C thì C để xe ở ngoài, khóa cổ bình thường và ở trong nhà nói chuyện với N để câu giờ kéo dài thời gian, với N còn K ở ngoài lấy trộm xe của N, C đồng ý. Sau đó C chở K về đầu ngõ nhà C rồi đưa cho K 01 chìa khóa xe máy của N rồi tiếp tục quay lại đón N đến nhà C. Khi đi đến đầu ngõ nhà C, N xuống xe đi vào trong nhà C trước, còn C dựng xe máy của N ở cạnh cây cột điện đối diện nhà số 25B/81 đường Đà Nẵng, phường Lạc Viên, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, rồi khóa cổ xe và đi vào trong nhà và đưa chìa khóa xe, ngồi nói chuyện với N. Khoảng 15 phút sau, N ra lấy xe máy thì không thấy xe nên đã trình báo công an phường Lạc Viên, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Sau đó, C đi đến nhà K và được K cho biết đã cầm chiếc xe máy vừa lấy được của N với giá 2.000.000 đồng (hai triệu đồng). K mua ma túy hết 1.000.000 đồng còn đưa cho C 500.000 đồng. Số tiền trên C đã ăn tiêu cá nhân hết.

Ngày 13/3/2020, Mai Anh C đến Công an quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đầu thú.

Quá trình điều tra, đối tượng Nguyễn Quốc K không thừa nhận việc cùng bàn bạc với C để thực hiện hành vi trộm cắp xe máy của N và khai: Chiếc xe mô tô Yamaha Jupiter; BKS: 16M5- 4844 của N là do C đưa chìa khóa xe cho K và nhờ K đi cầm cố hộ được 2.000.000đồng. Số tiền cầm cố chiếc xe K đã đưa hết cho C, C cho lại K 300.000 đồng. Hiện tại Nguyễn Quốc K đang vắng mặt tại nơi cư trú.

Ngày 18/12/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đã thu giữ chiếc xe mô tô Yammaha Jupiter màu sơn đen xám bạc; BKS: 16M5- 4844 tại bãi gửi xe bến xe Cầu Rào, phường Đằng Giang, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

Tại Bản Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 56/KL-HĐ ngày 18/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAH JUPITER màu đen xám

bạc, BKS: 16M5- 4484. Đến thời điểm bị xâm hại, tài sản có trị giá 6.500.000 đồng.

Về vật chứng của vụ án: 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA JUPITER màu đen xám bạc, BKS: 16M5- 4484 đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Nguyễn Văn N.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Văn N đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt là 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA JUPITER màu đen xám bạc, BKS: 16M5- 4484 (theo biên bản trả lại đồ vật ngày 14/02/2020) và không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm.

Tại Bản Cáo trạng số 52/CT-VKS ngày 25/6/2020, Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Mai Anh C về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận hành vi đã thực hiện phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Bị hại anh Nguyễn Văn N đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, đã được công bố lời khai có trong hồ sơ vụ án thể hiện đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố và luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo; căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử: Áp khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Mai Anh C với mức án từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; về vật chứng: Đã thu hồi trả lại cho bị hại; về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Sau khi kết thúc phần tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt, tạo điều kiện để bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình

sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Mai Anh C không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

+ Về sự vắng mặt của bị hại:

[2] Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đã triệu tập hợp lệ nhưng bị hại anh Nguyễn Văn N vắng mặt. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt bị hại anh Nguyễn Văn N.

- Về tội danh:

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa thống nhất và phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, biên bản tiếp nhận người phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, đủ cơ sở khẳng định: Ngày 11/12/2019, tại nhà số 25B/81 đường Đà Nẵng, phường Lạc Viên, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Mai Anh C, đã lén lút chiếm đoạt tài sản của anh Nguyễn Văn N là 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA JUPITER màu đen xám bạc, BKS: 16M5- 4484 có trị giá là 6.500.000 đồng. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự .

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo hộ, gây mất trật tự trị an xã hội. Do đó cần phải xử lý nghiêm.

- Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5] Bị cáo Mai Văn C có 01 tiền sự ngày 30/5/2019 Quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 18 tháng bị cáo chưa chấp hành; nhân thân có 01 tiền án năm 2012 đã được xóa án, nhưng thể hiện bị cáo có nhân thân xấu. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bị cáo ra đầu thú nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt bổ sung:

[8] Hội đồng xét xử xét bị cáo Mai Anh C không có công việc, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

- Về trách nhiệm dân sự:

[9] Bị hại anh Nguyễn Văn N đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt không có yêu cầu bồi thường, nên Hội đồng xét xử không xét.

[10] Trong vụ án này còn có Phạm Duy K hiện tại đang vắng mặt tại địa phương, không biết nơi ở cụ thể, Cơ quan điều tra đã tiến hành tách vụ án số 03 ngày 08/6/2020 để tiếp tục xác minh, điều tra đối với đối tượng Phạm Duy K về hành vi trộm cắp tài sản sẽ xử lý sau.

- Về án phí:

[11] Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo:

[12] Bị cáo Mai Anh C, bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Mai Anh C 18 (mười tám) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ ngày 13 tháng 3 năm 2020.

Về án phí: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc: Bị cáo Mai Anh C phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo đối với bản án:

Bị cáo Mai Anh C được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại anh Nguyễn Văn N được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an quận Ngô Quyền;
- Trại tạm giam Công an TP Hải Phòng;
- PV 06 Công an thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Bích Phượng

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an quận Ngô Quyền;
- Trại tạm giam Công an TP Hải Phòng;
- PV 06 Công an thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Bích Phượng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Bích Phượng

